TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 16/2024/QĐCNTTLH	*T, ngày 16 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận ông Nguyễn Thế Th và bà Nguyễn Thị H.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 23 tháng 01 năm 2024 về việc Ly hôn của ông Nguyễn Thế Th.

Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 01 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Ông Nguyễn Thế Th, sinh năm 19xx; nơi cư trú: Thôn Đ, xã B, huyện T, thành phố Hải Phòng;

- Người bị kiện: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 19xx; nơi cư trú: Thôn Đ, xã B, huyện T, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 01 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 01 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Thế Th và bà Nguyễn Thị H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Th và bà H có 02 con chung là Nguyễn Thị H, sinh ngày 13/2/19xx và Nguyễn Thế H, sinh ngày 19/11/19xx. Hiện các con của ông bà

đều đã trưởng thành, tự lao động nuôi sống bản thân nên ông bà không phải nuôi dưỡng.

- Về tài sản chung: Ông bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T để thi hành;
- UBND xã B, huyện T, thành phố Hải Phòng (ĐKKH năm 2002);
- Lưu Hành chính tư pháp.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đức Chi